

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
HĐ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, NĂM 2022 (KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ)
(Kèm theo Thông báo số 640/TB-HĐTD ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo thành phố Thủ Đức năm 2022)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm = cột (11+12)	Vị trí trúng tuyển	Đơn vị trúng tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Mai Thị Xuân	24/9/1980	x	Số 16D KDC Phú Nhuận, 659 đường Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Ngữ Văn		B - Trung	Ứng dụng CNTT cơ bản	62.5		62.5	Giáo viên dạy Ngữ Văn	Trường THCS An Phú
2	Nguyễn Hồng Thanh Cấn	05/11/1979	x	Căn hộ Lily, 235 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Tiếng Anh Sư phạm		B - Pháp	Kỹ thuật viên trung cấp tin học viễn thông	62		62	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Trường THCS An Phú
3	Nguyễn Hoàng Diệp	14/7/1982	x	Số 8b đường 5, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Thư viện- Thông tin		Học phần tiếng Anh	Chứng chỉ tin học cơ bản	89		89	Nhân viên thư viện	Trường THCS An Phú
4	Trương Thị Thanh Thảo	12/11/1981	x	Số 16 đường 8, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức	Cao đẳng nghề	Kế toán doanh nghiệp	Chứng chỉ Quản trị văn phòng và công tác văn thư, lưu trữ	B - Anh		88.5		88.5	Nhân viên Văn thư	Trường THCS Bình An
5	Đỗ Thị Liên	14/11/1985	x	Số 99 đường 13, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức	Trung cấp	Y sĩ			A	86		86	Nhân viên Y tế	Trường THCS Bình An
6	Nguyễn Thị Hồng	06/08/1989	x	Chung cư Sunview Town, Đường Gò Dưa, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Ngữ văn	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	B- Anh	Tin học văn phòng	59		59	Giáo viên dạy Ngữ Văn	Trường THCS Bình Chiểu
7	Nguyễn Minh Quân	16/06/1999		số 6 đường 9, khu phố 4, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		IELTS 6.5; HSK - tiếng Trung	Ứng dụng CNTT cơ bản	79.5		79.5	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Trường THCS Bình Chiểu

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm = cột (11+12)	Vị trí trúng tuyển	Đơn vị trúng tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
8	Nguyễn Hồ Thanh Duy	12/04/1999		1 Đường Bình Chiểu, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B2- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	71		71	Giáo viên dạy Toán	Trường THCS Bình Chiểu
9	Trần Thị Hồng Ngọc	15/01/1988	x	267/27 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức.	Kỹ sư	Khoa học máy tính	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên Tin học cấp Trung học cơ sở	C - Anh	Kỹ sư	66		66	Giáo viên Tin học	Trường THCS Bình Chiểu
10	Lê Nguyễn Trang Đài	20/01/1999	x	258/16 Cách Mạng Tháng 8, phường 10, Quận 3.	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B1 - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	75		75	Giáo viên dạy Toán	Trường THCS Bình Thọ
11	Nguyễn Vĩnh Anh Đức	17/05/1995		229 Nguyễn Thái Học, khu phố Đông Tác, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Hệ thống thông tin	Giấy chứng nhận Nghiệp vụ sư phạm Tiểu học và Trung học cơ sở	Toeic-510	Cử nhân	70		70	Giáo viên Tin học	Trường THCS Bình Thọ
12	Đào Thị Bích Hằng	20/05/1972	x	41/5 Thống Nhất, KP 3, phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức.	Trung cấp	Y sỹ		A2- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	86		86	Nhân viên y tế	Trường THCS Bình Thọ
13	Nguyễn Xuân Thiên	14/11/1988		Số 14/1/7A đường số 3, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Tin học		Học phần tiếng Anh	Cử nhân	60		60	Nhân viên Công nghệ thông tin	Trường THCS Cát Lái
14	Đỗ Thị Quế	01/12/2000	x	Số nhà 110 đường 339 - phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	Chứng nhận cấp nhận kiến thức dạy môn Lịch sử và Địa lý	B1- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	89		89	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa Li	Trường THCS Đặng Tấn Tài
15	Nguyễn Thị Hậu	20/12/1988	x	3/29B Đường 182, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Kế toán	Chứng chỉ Bồi dưỡng Kế toán trưởng Chứng chỉ Bồi dưỡng ngạch kế toán viên	B- Anh	B	93		93	Nhân viên kế toán	Trường THCS Đặng Tấn Tài
16	Bùi Thị Liên	30/12/1990	x	200/6 Đường Dương Đình Hội, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Thư viện - Thông tin học		B - Anh	A	78	5	83	Nhân viên thư viện	Trường THCS Đặng Tấn Tài

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm = cột (11+12)	Vị trí trúng tuyển	Đơn vị trúng tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
17	Nguyễn Thị Huệ	17/07/1992	x	12 Đường 5, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức.	Trung cấp	Y sỹ		B1- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	85		85	Nhân viên y tế	Trường THCS Đặng Tấn Tài
18	Lương Thọ Lập	29/09/1993		185 Lê Thị Hoa, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		B2 - Anh; Học phần Tiếng Trung	Ứng dụng CNTT cơ bản	73		73	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Trường THCS Dương Văn Thi
19	Trần Thị Kim Oanh	26/06/1992	x	668/6 Lê Đức Thọ, Phường 15, quận Gò Vấp.	Cử nhân	Thư viện - Thông tin học		B - Anh	A	76		76	Nhân viên Thư viện	Trường THCS Dương Văn Thi
20	Lê Thị Hồng Nhung	15/9/1999	x	Số 232 Lương Định Của, phường An Phú, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Học phần tiếng Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	70		70	Giáo viên dạy Ngữ văn	Trường THCS Giồng Ông Tố
21	Nguyễn Huỳnh Thông Thạo	27/7/1992		472/16/3 đường Phan Huy Ích, Phường 12, quận Gò Vấp	Thạc sĩ; Cử nhân	Giáo dục học; Huấn luyện Thể thao		B - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	75		75	Giáo viên dạy Thể dục	Trường THCS Hiệp Bình
22	Lưu Thị Hòe	16/06/1998	x	81/40 Đường 2 Tổ 1, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		B1- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	73		73	Giáo viên dạy Ngữ Văn	Trường THCS Hiệp Phú
23	Trần Thị Cẩm Nhung	01/01/1983	x	250/10B đường Man Thiện, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức.	Thạc sĩ; Cử nhân; Kỹ sư	Giáo dục học; Ngữ Văn Anh; Kỹ thuật In	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Cử nhân - Anh; Tiếng Nhật	A	81.5		81.5	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Trường THCS Hiệp Phú
24	Trần Hồng Tâm	20/07/1990		8 Đường N14, Khu Tái định cư Long Sơn, Tổ 9, khu phố Thái Bình 2, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cho Giáo viên dạy Tiếng Anh THCS	B - Pháp	A	68		68	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Trường THCS Hiệp Phú
25	Hồ Thị Diệp	21/01/1983	Nữ	Tổ 20A khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Trung cấp	Y sỹ		B1-Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	89.5		89.5	Nhân viên y tế	Trường THCS Hiệp Phú

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm = cột (11+12)	Vị trí trúng tuyển	Đơn vị trúng tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
26	Huỳnh Phúc Tài	09/10/1996		298A Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, Quận 7.	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Chứng chỉ bồi dưỡng Giáo viên dạy môn Khoa học Tự nhiên	C - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	90		90	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Hoa Lư
27	Đào Ngọc Hương	13/04/1999	x	225B Đường 11, phường Phước Bình, thành Phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		C1 - Anh; Học phần Tiếng Trung	Ứng dụng CNTT cơ bản	88		88	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Trường THCS Hoa Lư
28	Nguyễn Thị Anh	27/11/1997	x	151 Đường Nam Cao, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		B1- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	79		79	Giáo viên dạy Ngữ Văn	Trường THCS Hưng Bình
29	Trần Thị Thu Hằng	19/10/1992	x	Thôn La Đồng, Xã Mỹ Tiến, Huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	Cử nhân Thạc sĩ	Sư phạm Toán học Toán học		B- Anh	B	87		87	Giáo viên dạy Toán	Trường THCS Hưng Bình
30	Lương Thị Thu Hạnh	10/08/1995	x	40/15 Đường 42, Tổ 54, KP 8, phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B- Anh	B	57		57	Giáo viên dạy Toán	Trường THCS Hưng Bình
31	Hoàng Trúc Thanh	19/10/2000	x	2/20 Đường 18, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B2 - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	71.5		71.5	Giáo viên dạy Toán	Trường THCS Lê Quý Đôn
32	Phạm Thị Như Trúc	10/04/1991	x	113/59C Đường 11, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức.	Cao đẳng	Kế toán	Chứng chỉ Quản trị văn phòng và văn thư lưu trữ			89		89	Nhân viên văn thư	Trường THCS Lê Quý Đôn
33	Thái Thị Vân	25/08/1992	x	86 Đường 13 , Khu Phố Đồng Thành , phường Tân Đông Hiệp, Thành Phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cử nhân	Giáo dục Chính trị		B - Anh	A	68		68	Giáo viên dạy Giáo dục công dân	Trường THCS Linh Đông
34	Ngô Thị Hạnh	21/02/1978	x	313/11 Nguyễn Thị Định, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Kế toán	Chứng chỉ Kế toán trưởng	C - Anh	B	69		69	Nhân viên kế toán	Trường THCS Linh Đông

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm = cột (11+12)	Vị trí trúng tuyển	Đơn vị trúng tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
35	Trịnh Thị Hân	02/02/1977	x	6.02d, chung cư C6, đường Man Thiện, kp5, Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Lưu trữ và Quản trị văn phòng	Cao đẳng ngành Thư viện - Thông tin	C - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	91		91	Nhân viên Thư viện	Trường THCS Linh Đông
36	Võ Thị Huỳnh Diễm	20/09/1982	x	1224 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức	Trung cấp	Y sỹ		B- Anh	Ứng dụng CNTT nâng cao	80		80	Nhân viên y tế	Trường THCS Linh Đông
37	Lê Thị Kim Phi	20/02/1998	x	28 Đường 16, KP 1, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Giáo dục thể chất		B- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	75		75	Giáo viên dạy Thể dục	Trường THCS Linh Trung
38	Đương Ngọc Huyền Bi	19/05/1999	x	42 Đường 13, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		B2 - Anh; Học phần Nhật ngữ	học phần tin học	64.5		64.5	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Trường THCS Linh Trung
39	Lê Bảo Ngọc	16/06/1995	x	74/43/10 đường 8, khu phố Ích Thạnh, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	60		60	Giáo viên dạy Toán	Trường THCS Linh Trung
40	Nguyễn Thị Thanh Phương	22/02/1988	x	68/5 Đường 17, Khu phố 3, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức	Trung cấp	Y sỹ		B - Anh	B	82		82	Nhân viên y tế	Trường THCS Linh Trung
41	Nguyễn Mộng Khang	29/09/1991		31 đường 138, Khu phố 2, Tân Phú, thành phố Thủ Đức	Thạc sĩ; Cử nhân	Toán Giải tích; Toán - Tin học	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm	B1 - Anh	cử nhân	96.5		96.5	Giáo viên dạy Toán	Trường THCS Long Bình
42	Lê Thị Kim Mỹ	16/01/1996	x	17 Đường 16, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B1- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	80.5		80.5	Giáo viên dạy Toán	Trường THCS Long Bình
43	Nguyễn Thị Thanh Nga	13/10/1990	x	340/54/32, đường Long Phước, phường Long Phước, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Tiếng Anh	Cao đẳng Sư phạm Tiếng Anh	Bậc 3 Tiếng Pháp	Ứng dụng CNTT cơ bản	74		74	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Trường THCS Long Phước
44	Huỳnh Vĩnh Nam	16/7/1998		Số 61/12 đường 475, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Giáo dục Thể chất		B1 - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	83.5		83.5	Giáo viên dạy Thể dục	Trường THCS Lương Định Của

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm = cột (11+12)	Vị trí trúng tuyển	Đơn vị trúng tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
45	Bùi Hồ Thảo Vy	17/10/1995	x	Số 18A đường 30, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức	Trung cấp	Y sỹ	Giấy chứng nhận chuyên khoa đa liễu cơ bản			88.5		88.5	Nhân viên Y tế	Trường THCS Lương Định Của
46	Nguyễn Thị Tâm	22/01/1990	x	02 Đường 5, KP 1, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Giáo dục chính trị		TOEIC - 410	B	60		60	Giáo viên dạy Giáo dục công dân	Trường THCS Ngô Chí Quốc
47	Phan Thị Thủy	18/01/1989	x	Số 7 đường 9, Khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sinh học	Chứng chỉ Bồi dưỡng Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên	B - Anh	B	60		60	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên	Trường THCS Ngô Chí Quốc
48	Đặng Ngọc Nhật Vy	30/07/1997	x	70 Tam Bình, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		HSK3	Ứng dụng CNTT cơ bản	79		79	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Trường THCS Ngô Chí Quốc
49	Trần Thị Thanh Thủy	11/9/1983	x	C20/3A1 đường 449, tổ 14, khu phố 2, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức	Cử nhân	Sư phạm Toán học		B1 - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	52		52	Giáo viên dạy Toán	Trường THCS Phú Hữu
50	Nguyễn Thị Thanh Trâm	06/07/1987	x	862 Đường Tỉnh lộ 43, KP 1, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp		B - Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	86		86	Giáo viên Công nghệ Nông nghiệp	Trường THCS Tam Bình
51	Lê Thị Ngọc	08/5/1992	x	2/27/5 đường 13, khu phố 4, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức	Cao đẳng	Công nghệ kỹ thuật môi trường	Chứng chỉ Văn thư lưu trữ	chứng nhận TOEIC 540	B	83		83	Nhân viên Văn thư	Trường THCS Tân Phú
52	Châu Thị Tuyết	05/02/1985	x	104 Hồ Văn Tư, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Ngữ văn	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm	B- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	76.5		76.5	Giáo viên dạy Ngữ Văn	Trường THCS Tăng Nhơn Phú B
53	Nguyễn Văn Tinh	28/05/1994		76 Đường 128, KP 4, phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Thạc sĩ khoa học giáo dục chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy Toán	B1- Anh	B	70.5		70.5	Giáo viên dạy Toán	Trường THCS Trường Thạnh

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ (x)	Chỗ ở hiện nay (để báo tin)	Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ khác theo chức danh nghề nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm phỏng vấn	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm = cột (11+12)	Vị trí trúng tuyển	Đơn vị trúng tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
54	Tô Ngọc Nhân	24/03/1986		16 Đường 442, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức.	Cử nhân Thạc sĩ	Giáo dục học	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm	B - Anh	Tin học ứng dụng	56		56	Giáo viên dạy Thể dục	Trường THCS Trường Thọ
55	Trần Ngọc Diệp	02/08/1988	x	13/16A Đường 18, Kp 3, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức.	Cao đẳng	Kế toán	Chứng chỉ Khai báo thuế Chứng chỉ kế toán tổng hợp thực hành		A	63		63	Nhân viên kế toán	Trường THCS Xuân Trường
56	Lê Thị Kim Anh	25/03/1988	x	72B KP Long Thới, phường Lái Thiêu, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương	Trung cấp	Thư viện thiết bị trường học		A2- Anh	Ứng dụng CNTT cơ bản	83		83	Nhân viên thư viện	Trường THCS Trương Văn Ngu

Tổng số: 56 người trúng tuyển

